

# LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

QUYỂN 164

## LUẬN VỀ DUYÊN (Phần 3)

1. Có lúc không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ nhất cũng không phải là Vô lậu, đó là đã đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Thế tục trí-Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt; hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Thế tục trí-Vô lậu trí lúc ấy hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ nhất và Vô lậu; hoặc là tất cả tâm nhiễm ô-tâm vô ký hiện rõ ở trước mắt; hoặc là trú trong Định Vô tướng-Định Diệt tận, sinh ở cõi trời Vô tướng.

Đã đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt: Trong này, địa khác dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ cõi Dục-Định Vị chí trừ ra Tĩnh lự thứ nhất, cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Đó là lúc công đức thế tục đã từng đạt được của các địa này hiện rõ ở trước mắt, thế lực ấy hãy còn không sánh bằng từ sát-na thứ hai, huống là có thể tu công đức vị lai nào khác? Lại không phải là Tĩnh lự thứ nhất, cho nên đối với Tịnh-Vô lậu của Tĩnh lự thứ nhất đều không có nghĩa của tu.

Đã đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt: Trong này, địa khác cũng dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ Định Vị chí trừ ra Tĩnh lự thứ nhất, cho đến Vô sở hữu xứ. Đó là lúc công đức vô lậu đã từng đạt được của các địa này hiện rõ ở trước mắt, thế lực ấy hãy còn không sánh bằng từ sát-na thứ hai, huống là có thể tu công đức vị lai nào khác? Lại không phải là Tĩnh lự thứ nhất, cho nên đối với Tịnh-Vô lậu của Tĩnh lự thứ nhất đều không có nghĩa của tu.

Hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ nhất và Vô lậu: Trong này, địa khác cũng dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ cõi Dục-Định Vị chí trừ ra Tĩnh lự thứ nhất, cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Đó là lúc dị sinh khởi lên quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú, ba Nghĩa quán, và những Tuệ do Văn-Tư mà thành của cõi Dục chưa từng đạt được, hiện rõ ở trước mắt. Dị sinh lìa nhiễm của cõi Dục, lúc ấy là các đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Ngay lúc dị sinh chưa lìa nhiễm cõi Dục, dựa vào Định Vị chí khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đảnh-Nhẫn-Thế đệ nhất pháp.

Lúc đã lìa nhiễm cõi Dục, dựa vào Định Vị chí khởi lên Noãn-Đảnh-Nhẫn-Thế đệ nhất pháp.

Dựa vào Tĩnh lự trung gian, lúc khởi lên Noãn-Đảnh-Nhẫn-Thế đệ nhất pháp.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Cận phần Tĩnh lự thứ hai, làm gia hạnh lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ nhất, lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, chín đạo giải thoát.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Tĩnh lự thứ hai, dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, ba đạo giải thoát; khởi lên bốn Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đảnh-Nhẫn-Thế đệ nhất pháp. Có người nói: Lúc ấy cũng khởi lên Trì tức niệm.

Ngay lúc dị sinh lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ hai, lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Tĩnh lự thứ ba, dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, ba đạo giải thoát; khởi lên ba Vô lượng, quán Bất tịnh, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đảnh-Nhẫn-Thế đệ nhất pháp. Có người nói: Lúc ấy cũng khởi lên Trì tức niệm.

Ngay lúc dị sinh lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Tĩnh lự thứ tư, dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, ba đạo giải thoát; khởi lên ba Vô lượng, Tĩnh giải thoát, bốn Thắng xứ sau, tám Biến xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đảnh-Nhẫn-Thế đệ nhất pháp.

Ngay lúc dị sinh lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư, lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc dị sinh khởi lên Giải thoát-Biến xứ và Niệm trú của Không vô biên xứ.

Ngay lúc dị sinh lìa nhiễm của Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc dị sinh khởi lên Giải thoát-Niệm trú của Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ, và Biến xứ của Thức vô biên xứ.

Nếu các Thánh giả khởi lên quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú, ba Nghĩa quán, và những Tuệ do Văn-Tư mà thành của cõi Dục chưa từng đạt được, hiện rõ ở trước mắt.

Ngay lúc Thánh giả dùng đạo thế tục lìa nhiễm của cõi Dục, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là các đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát; dùng đạo vô lậu lìa nhiễm của cõi Dục, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Chưa lìa nhiễm cõi Dục, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc Thánh giả chưa lìa nhiễm cõi Dục, dựa vào Định Vị chí khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện; lúc khởi tâm Vi Vi tiến vào Định Diệt tận.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ nhất và Vô lậu.

Hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ nhất và Vô lậu: Trong này, địa khác cũng dùng tên gọi của Trí mà nói, đó là chưa lìa nhiễm cõi Dục tiến vào Chánh tánh ly sinh, Hiện quán về bốn Đế đều trong bốn tâm.

Đã lìa nhiễm cõi Dục, dựa vào Định Vị chí tiến vào Chánh tánh ly sinh, Hiện quán về Khổ-Tập-Diệt đều trong bốn tâm, Hiện quán về Đạo trong ba tâm. Dùng đạo vô lậu lìa nhiễm của cõi Dục, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Chưa lìa nhiễm cõi Dục, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Lúc chưa lìa nhiễm cõi Dục, khởi lên Niệm trú vô lậu.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được không phải là Tĩnh lự thứ nhất, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ nhất và Vô lậu.

Hoặc là tất cả tâm nhiễm ô hiện rõ ở trước mắt, đó là tâm tương ứng với phiền não-tùy phiền não của ba cõi. Bởi vì Thế tánh ấy thuận

phần lui sụt, tương ứng với nặng nề giải đãi; phải là Thể tánh thuận phần thẳng tiến, tương ứng với nhẹ nhàng tinh tiến thì mới có thể tu được.

Tất cả tâm vô ký hiện rõ ở trước mắt, đó là tâm vô phú vô ký của ba cõi. Bởi vì tánh của tâm ấy không cứng rắn-không tồn tại-không chân thật, yếu kém như hạt giống hư hoại; phải là tánh cứng rắn-tồn tại-chân thật, mạnh mẽ thì mới có thể tu được.

Hoặc là trú trong Định Vô tướng-Định Diệt tận, bởi vì hai Định ấy không có tâm, cần phải dựa vào có tâm thì mới có thể tu được.

Sinh ở cõi trời Vô tướng, có người nói: Ở cõi trời ấy không còn Chúng đồng phần thì tâm thiện không khởi lên. Có người nói: Ở cõi trời ấy, tâm thiện tuy khởi lên mà không phải là sở y của tu, cho nên không có nghĩa của tu.

Trong này chỉ nói đến người sinh vào địa của Tu mà không Tu, nhưng sinh vào nơi khác cũng có lúc không Tu, bởi vì dễ dàng biết được cho nên không nói.

Như nói về Tĩnh lự thứ nhất, Tĩnh lự thứ hai-thứ ba nói cũng như vậy. Bởi vì các địa này vào lúc lìa nhiệm của địa dưới, cuối cùng là đạo giải thoát, đều có lúc tiến vào địa Căn bản, có lúc không tiến vào.

Hỏi: Nếu tu Tĩnh của Tĩnh lự thứ tư, thì lúc ấy cũng tu Vô lậu chăng? Giả sử tu Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư, thì lúc ấy cũng tu Tĩnh chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có lúc tu Tĩnh của Tĩnh lự thứ tư mà không phải là Vô lậu: Đó là đã đạt được Tĩnh của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt; hoặc là chưa đạt được Tĩnh của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Vô lậu.

Đã đạt được Tĩnh của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt: Đó là dị sinh và Thánh giả, hoặc là Học cho đến hoặc là Như Lai, bởi vì trú trong pháp lạc hiện tại..., lúc khởi lên Tĩnh lự thứ tư thuộc thế tục đã từng đạt được hiện rõ ở trước mắt, thế lực ấy hãy còn không sánh bằng từ sát-na thứ hai, huống là có thể tu công đức vị lai nào khác? Nhưng bởi vì phần vị hiện rõ trước mắt tức là tu luyện tập, cho nên được gọi là tu Tĩnh của Tĩnh lự thứ tư.

Hoặc là chưa đạt được Tĩnh của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Vô lậu: Đó là lúc dị sinh lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, cuối cùng là đạo giải thoát, và vì lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ tư, nếu Tĩnh lự thứ tư làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Tĩnh lực thứ tư, dẫn dắt phát khởi năm thân thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, ba đạo giải thoát; lúc khởi lên ba Vô lượng, Tĩnh giải thoát, bốn Thắng xứ sau, tám Biến xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đánh-Nhãn-Thế đệ nhất pháp.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được Tĩnh của Tĩnh lực thứ tư hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Vô lậu.

2. Có lúc tu Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư mà không phải là Tĩnh: Đó là đã đạt được Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư hiện rõ ở trước mắt; hoặc là chưa đạt được Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tĩnh; hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lực thứ tư thuộc Thế tục trí, và chưa đạt được không phải là Tĩnh lực thứ tư thuộc Vô lậu trí, lúc ấy hiện rõ ở trước mắt, mà tu Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư chứ không phải là Tĩnh.

Đã đạt được Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư hiện rõ ở trước mắt: Đó là các Thánh giả, hoặc là Học cho đến hoặc là Như Lai, bởi vì trú trong pháp lạc hiện tại..., lúc khởi lên Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư đã từng đạt được hiện rõ ở trước mắt, thế lực ấy hãy còn không sánh bằng từ sát-na thứ hai, huống là có thể tu công đức vị lai nào khác? Nhưng bởi vì phần vị hiện rõ trước mắt tức là tu luyện tập, cho nên được gọi là tu Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư.

Hoặc là chưa đạt được Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tĩnh: Đó là dựa vào Tĩnh lực thứ tư mà tiến vào Chánh tánh ly sinh, Hiện quán về Khổ-Tập-Diệt đều trong ba tâm, Hiện quán về Đạo trong bốn tâm.

Thánh giả dựa vào Tĩnh lực thứ tư, lìa nhiệm của Tĩnh lực thứ tư cho đến Vô sở hữu xứ, lúc ấy là tất cả đạo vô gián-giải thoát. Lúc lìa nhiệm của Phi tưởng phi phi tưởng xứ, là chín đạo vô gián-tám đạo giải thoát.

Dựa vào Tĩnh lực thứ tư, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, lúc ấy là đạo vô gián-đạo giải thoát. A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, lúc ấy là chín đạo vô gián-tám đạo giải thoát.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tĩnh.

Hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lực thứ tư thuộc Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt, mà tu Vô lậu của Tĩnh lực thứ tư chứ không phải là Tĩnh: Trong này, địa khác dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ Định Vị chí trừ ra Tĩnh lực thứ tư, cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Đó là lúc Thánh giả dựa vào Tĩnh lực thứ hai để lìa nhiệm của Tĩnh

lự thứ tư, cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Dựa vào Định Vị chí, đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Thánh giả dựa vào Định Vị chí, lúc khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện; lúc khởi lên Vô ngại giải, và lúc tăng trưởng Vô ngại giải thế tục; lúc khởi lên Không Không- Vô nguyện Vô nguyện-Vô tướng Vô tướng, và lúc tăng trưởng.

Ngay lúc Thánh giả dựa vào Tĩnh lự thứ nhất để lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư, cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Dựa vào Tĩnh lự thứ nhất đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Lúc tâm tu xen tạp Tĩnh lự thứ nhất-Tĩnh lự trung gian, đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Thánh giả dựa vào Tĩnh lự thứ nhất dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, hai đạo giải thoát, và lúc Tha tâm trí thông thế tục, lúc ấy là đạo giải thoát.

Ngay lúc ấy dựa vào Tĩnh lự thứ nhất, khởi lên bốn Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện. Có người nói: Cũng khởi lên Trì tức niệm.

Lúc khởi lên Vô ngại giải, và lúc tăng trưởng Vô ngại giải thế tục; lúc khởi lên Không Không- Vô nguyện Vô nguyện-Vô tướng Vô tướng, và lúc tăng trưởng.

Ngay lúc Thánh giả dựa vào Tĩnh lự trung gian để lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Dựa vào Tĩnh lự trung gian đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Thánh giả dựa vào Tĩnh lự trung gian, lúc khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện; lúc khởi lên Vô ngại giải, và lúc tăng trưởng Vô ngại giải thế tục; lúc khởi lên Không Không- Vô nguyện Vô nguyện-Vô tướng Vô tướng,

và lúc tăng trưởng.

Như nói dựa vào Tĩnh lự thứ nhất, như vậy dựa vào Tĩnh lự thứ hai, tĩnh lự thứ ba nói cũng như vậy. Sai biệt là dựa vào Tĩnh lự thứ ba trừ ra Hỷ vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, còn lại đều nói như trước.

Ngay lúc Thánh giả dùng đạo thế tục để lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư, nếu ngay lúc ấy dùng Cận phần Không vô biên xứ làm gia hạnh, thì tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc ấy dùng đạo thế tục lìa nhiễm của Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc ấy dựa vào Định Vô sắc, dùng đạo vô lậu lìa nhiễm của bốn Vô sắc, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Dựa vào Định Vô sắc, A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc ấy Thánh giả khởi lên Vô sắc, Giải thoát thế tục và hai Biến xứ sau; ngay lúc ấy dựa vào Định Vô sắc, khởi lên Niệm trú thế tục, hai Vô ngại giải, và lúc tăng trưởng hai Vô ngại giải thế tục; lúc khởi lên Không Không- Vô nguyện Vô nguyện-Vô tướng Vô tướng, và lúc tăng trưởng; lúc khởi tâm tiến vào Định Diệt tận-Tướng vi tế.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt, mà tu Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư chứ không phải là Tịnh.

Và chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà tu Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư chứ không phải là Tịnh: Trong này, địa khác dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ Định Vị chỉ trừ ra Tĩnh lự thứ tư, cho đến Vô sở hữu xứ.

Đó là dựa vào Định Vị chỉ lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư, cho đến Vô sở hữu xứ, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là tất cả đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Lìa nhiễm của Phi tướng phi phi tướng xứ, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Dựa vào Định Vị chỉ đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Ngay lúc Thánh giả đã lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Định

Vị chí khởi lên Niệm trú vô lậu, tăng trưởng Vô ngại giải vô lậu.

Ngay lúc Thánh giả dựa vào Tĩnh lự thứ nhất là nhiệm của Tĩnh lự thứ tư, cho đến Vô sở hữu xứ, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là tất cả đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Là nhiệm của Phi tướng phi phi tướng xứ, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Dựa vào Tĩnh lự thứ nhất đã là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Lúc tâm đầu và sau tu xen tạp Tĩnh lự thứ nhất; ngay lúc Thánh giả đã là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự thứ nhất khởi lên Tha tâm trí thông vô lậu, Niệm trú vô lậu, và lúc tăng trưởng Vô ngại giải vô lậu.

Tĩnh lự Trung gian nói như Định Vị chí, Tĩnh lự thứ hai-thứ ba nói như Tĩnh lự thứ nhất.

Ngay lúc Thánh giả dựa vào Không vô biên xứ, là nhiệm của Không vô biên xứ cho đến Vô sở hữu xứ, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Là nhiệm của Phi tướng phi phi tướng xứ, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Dựa vào Không vô biên xứ, A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Lúc khởi lên Giải thoát vô lậu của Không vô biên xứ; lúc dựa vào Không vô biên xứ, khởi lên Niệm trú vô lậu, và lúc tăng trưởng hai Vô ngại giải vô lậu.

Như nói dựa vào Không vô biên xứ, như vậy dựa vào Thức vô biên xứ, dựa vào Vô sở hữu xứ cũng như vậy, sai biệt là là nhiệm của địa trên.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà tu Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư chứ không phải là Tịnh.

3. Có lúc tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư cũng là Vô lậu, đó là chưa đạt được Tịnh của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt, mà tu Vô lậu; hoặc là chưa đạt được Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt mà tu Tịnh; hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở



trước mắt, mà tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu.

Chưa đạt được Tịnh của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt mà tu Vô lậu: Đó là lúc Thánh giả dùng đạo thế tục lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, cuối cùng là đạo giải thoát.

Ngay lúc ấy dựa vào Tĩnh lự thứ tư để lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư, cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Dựa vào Tĩnh lự thứ tư, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Lúc tâm tu xen tạp Tĩnh lự thứ tư-Tĩnh lự trung gian, ngay lúc Thánh giả dựa vào Tĩnh lự thứ tư dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, hai đạo giải thoát, và Tha tâm trí thông thế tục, lúc ấy là đạo giải thoát.

Ngay lúc Thánh giả dựa vào Tĩnh lự thứ tư, khởi lên ba Vô lượng, Tịnh giải thoát, bốn Thắng xứ sau, tám Biến xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện.

Dựa vào Tĩnh lự thứ tư, lúc khởi lên Vô ngại giải, và lúc tăng trưởng Vô ngại giải thế tục; lúc khởi lên Nguyện trí-Vô tranh-Định Biên tế, và lúc tăng trưởng; dựa vào Tĩnh lự thứ tư, lúc khởi lên Không Không-Vô nguyện Vô nguyện-Vô tướng Vô tướng, và lúc tăng trưởng.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được Tịnh của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt mà tu Vô lậu.

Hoặc là chưa đạt được Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt mà tu Tịnh: Đó là dựa vào Tĩnh lự thứ tư tiến vào Chánh tánh ly sinh, Hiện quán về Khổ-Tập-Diệt đều trong một tâm.

Dựa vào Tĩnh lự thứ tư để lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư, cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Dựa vào Tĩnh lự thứ tư đạt được quả A-la-hán, lúc ấy Tận trí bắt đầu khởi lên.

Dựa vào Tĩnh lự thứ tư, Tín thắng giải luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh. A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh và cuối cùng là đạo giải thoát.

Lúc tâm đầu và sau tu xen tạp Tĩnh lự thứ tư; lúc dựa vào Tĩnh lự thứ tư khởi lên Tha tâm trí thông vô lậu, Niệm trú vô lậu, và lúc tăng trưởng Vô ngại giải vô lậu.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư hiện rõ ở trước mắt mà tu Tịnh.

Hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu: Trong này, địa khác dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ Định Vị chí trừ ra Tĩnh lự thứ tư, cho đến Vô sở hữu xứ.

Đó là dựa vào Định Vị chí cho đến Tĩnh lự thứ ba, lúc lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, cuối cùng là đạo giải thoát.

Ngay lúc dựa vào địa ấy đạt được quả A-la-hán, Tận trí bắt đầu khởi lên, và lúc dựa vào địa ấy A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, thì cuối cùng là đạo giải thoát.

Dựa vào Định Vô sắc lúc đạt được quả A-la-hán, Tận trí bắt đầu khởi lên. Ngay lúc dựa vào địa ấy, A-la-hán Thời giải thoát luyện căn làm Bất động, thì cuối cùng là đạo giải thoát.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu.

4. Có lúc không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư cũng không phải là Vô lậu: Đó là đã đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Thế tục trí-Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt; hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Thế tục trí-Vô lậu trí lúc ấy hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu; hoặc là tất cả tâm nhiễm ô-tâm vô ký hiện rõ ở trước mắt; hoặc là trú trong Định Vô tướng-Định Diệt tận, sinh ở cõi trời Vô tướng.

Đã đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt: Trong này, địa khác dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ Định Vị chí trừ ra Tĩnh lự thứ tư, cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ. Đó là lúc công đức thế tục đã từng đạt được của các địa này hiện rõ ở trước mắt, thế lực ấy hãy còn không sánh bằng từ sát-na thứ hai, huống là có thể tu công đức vị lai nào khác? Lại không phải là Tĩnh lự thứ tư, cho nên đối với Tịnh-Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư đều không có nghĩa của tu.

Đã đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt: Trong này, địa khác cũng dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ Định Vị chí trừ ra Tĩnh lự thứ tư, cho đến Vô sở hữu xứ. Đó là lúc công đức vô lậu đã từng đạt được của các địa này hiện rõ ở trước mắt, thế lực ấy hãy còn không sánh bằng từ sát-na thứ hai, huống là có thể tu công đức vị lai nào khác? Lại không phải là Tĩnh lự thứ tư, cho nên đối với Tịnh-Vô lậu của Tĩnh lự thứ tư đều không có nghĩa của tu.

Hoặc là chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu: Trong này, địa khác cũng dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ cõi Dục trừ ra Tĩnh lự thứ tư, cho đến Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Đó là lúc dị sinh khởi lên quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú, ba Nghĩa quán, và những Tuệ do Văn-Tư mà thành của cõi Dục chưa từng đạt được, hiện rõ ở trước mắt, thì lúc ấy dị sinh lìa nhiễm của cõi Dục, là tất cả đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Định Vị chí khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đảnh-Nhãn-Thế đệ nhất pháp.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Tĩnh lự thứ nhất để lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ nhất, lúc ấy khởi lên đạo gia hạnh.

Dựa vào Tĩnh lự thứ nhất, dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, ba đạo giải thoát; khởi lên bốn Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đảnh-Nhãn-Thế đệ nhất pháp. Có người nói: Lúc ấy cũng khởi lên Trì tức niệm.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Tĩnh lự trung gian để lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ nhất, lúc ấy khởi lên đạo gia hạnh.

Dựa vào Tĩnh lự trung gian, khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú, ba Nghĩa quán, Noãn-Đảnh-Nhãn-Thế đệ nhất pháp.

Như nói dựa vào Tĩnh lự thứ nhất, như vậy dựa vào Tĩnh lự thứ hai, Tĩnh lự thứ ba nói cũng vậy. Sai biệt là lìa nhiễm của địa trên, và Tĩnh lự thứ ba trừ ra Giải thoát-Biến xứ-Hỷ vô lượng.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Cận phần Tĩnh lự thứ tư, lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Cận phần Không vô biên xứ, lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ tư, lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Không vô biên xứ, khởi lên lìa nhiễm của địa dưới, là đạo giải thoát thứ chín, và lúc khởi lên để lìa nhiễm của địa mình, là đạo gia hạnh; lúc khởi lên Giải thoát-Biến xứ và Niệm trú của Không vô biên xứ.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Cận phần Thức vô biên xứ, lìa nhiễm của Không vô biên xứ, lúc ấy là các đạo gia hạnh, chín đạo vô gián,

tám đạo giải thoát.

Như dựa vào Không vô biên xứ, như vậy dựa vào Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ cũng như vậy. Sai biệt là Vô sở hữu xứ trừ ra Biến xứ.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Cận phần Phi tưởng phi phi tưởng xứ, là nhiệm của Vô sở hữu xứ, lúc ấy là các đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Ngay lúc dị sinh dựa vào Phi tưởng phi phi tưởng xứ, khởi lên là nhiệm của địa dưới, là đạo giải thoát thứ chín, và lúc khởi lên Giải thoát-Niệm trú của Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Nếu Thánh giả thì khởi lên quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú, ba Nghĩa quán, và những Tuệ do Văn-Tư mà thành của cõi Dục chưa từng đạt được, hiện rõ ở trước mắt.

Ngay lúc ấy Thánh giả dùng đạo thế tục, là nhiệm của cõi Dục cho đến Tĩnh lự thứ hai, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Dùng đạo vô lậu là nhiệm của cõi Dục cho đến Tĩnh lự thứ hai, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc ấy Thánh giả dùng đạo thế tục, là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát. Dùng đạo vô lậu là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Định Vị chí luyện căn làm Kiến chí, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Định Vị chí khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện.

Chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự thứ nhất luyện căn làm Kiến chí, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự thứ nhất dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, hai đạo giải thoát, và Tha tâm trí thông thế tục, lúc ấy là đạo giải thoát.

Ngay lúc ấy dựa vào Tĩnh lự thứ nhất, khởi lên bốn Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú thế tục, ba

Nghĩa quán, bảy Xứ thiện. Có người nói: Lúc ấy cũng khởi lên Trì tức niệm.

Chưa lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự trung gian luyện căn làm Kiến chí, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự trung gian, khởi lên ba Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Trì tức niệm, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện.

Chưa lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự thứ hai luyện căn làm Kiến chí, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự thứ hai dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, hai đạo giải thoát, và Tha tâm trí thông thế tục, lúc ấy là đạo giải thoát.

Ngay lúc ấy dựa vào Tĩnh lự thứ hai, khởi lên bốn Vô lượng, hai Giải thoát đầu, bốn Thắng xứ trước, quán Bất tịnh, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện. Có người nói: Lúc ấy cũng khởi lên Trì tức niệm.

Chưa lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự thứ ba luyện căn làm Kiến chí, nếu thế tục làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa lìa nhiễm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự thứ ba dẫn dắt phát khởi năm thần thông, các đạo gia hạnh, năm đạo vô gián, hai đạo giải thoát, và Tha tâm trí thông thế tục, lúc ấy là đạo giải thoát.

Ngay lúc ấy dựa vào Tĩnh lự thứ ba, khởi lên ba Vô lượng, quán Bất tịnh, Niệm trú thế tục, ba Nghĩa quán, bảy Xứ thiện. Có người nói: Lúc ấy cũng khởi lên Trì tức niệm.

Lúc khởi tâm Vi Vi tiến vào Định Diệt tận.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Thế tục trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu.

Và chưa đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu: Trong này, địa khác cũng dùng tên gọi của Trí mà nói, tức là từ Định Vị chí cho đến Tĩnh lự thứ ba.

Đó là dựa vào Định Vị chí cho đến Tĩnh lự thứ ba, tiến vào Chánh tánh ly sinh, Hiện quán về bốn Đế đều trong bốn tâm. Dùng đạo vô lậu là nhiệm của cõi Dục, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Dùng đạo thế tục là nhiệm của cõi Dục, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh.

Dựa vào Định Vị chí là nhiệm của hai Tĩnh lự đầu, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Định Vị chí luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Định Vị chí khởi lên Niệm trú vô lậu.

Dựa vào Tĩnh lự thứ nhất là nhiệm của Tĩnh lự thứ hai, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự thứ nhất luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự thứ nhất khởi lên Tha tâm trí thông vô lậu và Niệm trú vô lậu.

Dựa vào Tĩnh lự trung gian là nhiệm của hai Tĩnh lự đầu, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự trung gian luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự trung gian khởi lên Niệm trú vô lậu.

Dựa vào Tĩnh lự thứ hai là nhiệm của Tĩnh lự thứ hai, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát. Là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Chưa là nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự thứ hai luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất

cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự thứ hai khởi lên Tha tâm trí thông vô lậu và Niệm trú vô lậu.

Dựa vào Tĩnh lự thứ ba lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy là đạo gia hạnh, chín đạo vô gián, tám đạo giải thoát.

Chưa lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, Tín thắng giải dựa vào Tĩnh lự thứ ba luyện căn làm Kiến chí, nếu vô lậu làm gia hạnh, thì lúc ấy tất cả là đạo gia hạnh-vô gián-giải thoát.

Ngay lúc ấy Thánh giả chưa lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, dựa vào Tĩnh lự thứ ba khởi lên Tha tâm trí thông vô lậu và Niệm trú vô lậu.

Những lúc như vậy, khởi lên chưa từng đạt được không phải là Tĩnh lự thứ tư, Vô lậu trí hiện rõ ở trước mắt, mà không tu Tịnh của Tĩnh lự thứ tư và Vô lậu.

Hoặc là tất cả tâm nhiệm ô, cho đến sinh ở cõi trời Vô tưởng, nói như trong phần Tĩnh lự thứ nhất trước đây.

Như nói về Tĩnh lự thứ tư, cho đến Vô sở hữu xứ nói cũng như vậy, bởi vì các địa này vào lúc lìa nhiệm của địa dưới, cuối cùng là đạo giải thoát, đều chắc chắn tiến vào địa Căn bản.

Hỏi: Vì sao dựa vào địa Cận phần lìa nhiệm của cõi Dục cho đến Tĩnh lự thứ hai, cuối cùng là đạo giải thoát, hoặc là ngay nơi Cận phần, hoặc là tiến vào Căn bản? Lìa nhiệm của Tĩnh lự thứ ba, cho đến Vô sở hữu xứ, cuối cùng là đạo giải thoát quyết định tiến vào địa Căn bản?

Đáp: Bởi vì ba Cận phần dưới và địa Căn bản tiếp nhận có sai biệt, cho nên vào lúc cầu đạt được địa Căn bản, có lúc thì có thể tiến vào, có lúc thì không thể tiến vào; ba Cận phần trên cùng với địa Căn bản không có gì sai biệt, cho nên vào lúc cầu đạt được địa Căn bản, nhất định là có thể tiến vào.

Các Sư Du-già dựa vào địa Cận phần lìa nhiệm của địa dưới, nhất định đối với địa Căn bản của mình sinh tâm vui thích, lực của tâm có thể khởi lên thì nhất định lập tức khởi lên.

